

Bản án số: 38/2020/HS-ST
Ngày 19 - 5 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Căn và bà Nguyễn Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh, là Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, T Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/HSST-QĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Lò Văn T** (tên gọi khác: không), sinh ngày 08 tháng 10 năm 1987; tại: huyện T, T S; nơi ĐKKHKT: bản N, xã T, huyện T, T S; chỗ ở: Khu 5, phường H, thành phố M, T Q; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn M, sinh năm 1962 và bà Lò Thị T, sinh năm 1963; vợ: Lò Thị T, sinh năm 1991; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 25/01/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, T Sơn La xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 25/10/2015 chấp hành xong bản án; bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/12/2019, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái; Có mặt tại phiên tòa.

* *Người chứng kiến:* anh Đỗ Ngọc K; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*) Quá trình điều tra xác định:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 15 giờ 40 phút ngày 15/12/2019, Lò Văn T đến gần khu vực khách sạn Biển Bắc thuộc khu 3, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tìm mua ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp và mua của một thanh niên (không rõ lý lịch) 05 gói ma túy,

loại: Heroine với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, T cho ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá rồi cất giấu vào túi quần đang mặc trên người. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi T đang đi bộ đến khu vực đầu ngõ 219, đường Trần Quốc Tảng thuộc khu 3, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái thì bị Tổ công tác Công an phường Hải Yên, thành phố Móng Cái kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần bên phải của T đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá có chữ nước ngoài, bên trong có một gói giấy mềm màu trắng chứa 05 gói giấy có dòng kẻ, mỗi gói có kích thước khoảng (0,5x1,5)cm, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số 997/GĐMT ngày 18/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an T Quảng Ninh, kết luận: Mẫu vật thu giữ của Lò Văn T ký hiệu từ M1 đến M5 gửi giám định là ma túy, loại: Heroine, tổng khối lượng: 0,286g (không phải hai tám sáu gam).

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 16 giờ 40 phút ngày 15/12/2019 thể hiện: Khoảng 16 giờ ngày 15/12/2019, Tổ công tác Công an phường Hải Yên, thành phố Móng Cái phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Móng Cái trong khi đang làm nhiệm vụ tại khu vực thuộc khu 3, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái đã phát hiện và bắt quả tang Lò Văn T có hành vi cất giấu 05 gói giấy nhỏ màu trắng (giấy có dòng kẻ) bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng (được đựng trong bao thuốc lá màu trắng có in chữ nước ngoài) tại túi quần bên phải của T đang mặc trên người. Lò Văn T khai nhận chất bột màu trắng có trong 05 gói giấy nhỏ màu trắng nêu trên là ma túy Heroine, mua để sử dụng cho bản thân.

Người chứng kiến anh Đỗ Ngọc K có lời khai: vào khoảng 16 giờ 10 phút, ngày 15/12/2019, khi anh K đi ngang qua khu vực khách sạn Biển Bắc thuộc khu 3, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái thì Lực lượng chức năng mời chứng kiến việc kiểm tra một người đàn ông có hành vi cất giấu ma túy như nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang nêu trên.

Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung vụ án nêu ở phần trên.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKS-MC, ngày 25 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, T Quảng Ninh truy tố Lò Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*) Tại phiên tòa:

* Bị cáo có lời khai hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.

* Trong phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Lò Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt: ngày 15/12/2019

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,03 ma túy, loại: Heroine (mẫu vật hoàn lại sau giám định), trong phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an T Quảng Ninh số: 997/GĐMT và 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng, bên ngoài có ghi chữ nước ngoài.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

* *Bị cáo nói lời sau cùng:* Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Xét lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 15/12/2019 tại khu 3, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, Lò Văn T có hành vi cất giấu trái phép 0,286g (không phẩy hai tám sáu gam) ma túy, loại: Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chế độ của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

Do đó, hành vi như nêu trên của Lò Văn T đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố Lò Văn T là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”...

Bị cáo nhận thức rõ về tác hại của ma túy và quy định của Nhà nước về quản

lý các chất ma túy. Tuy nhiên, do lối sống buông thả, thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho tệ nạn nghiện chất ma túy gia tăng, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội. Do đó, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục và phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về nhân thân: căn cứ vào lý lịch của bị cáo nêu trên thấy rằng bị cáo đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích. Tuy nhiên, cũng cần xem xét nhân thân bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ 0,03g ma túy, loại: Heroine (mẫu vật hoàn lại sau giám định), trong phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh số: 997/GĐMT, là loại Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

+ 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng, bên ngoài có ghi chữ nước ngoài, không có giá trị, cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Lò Văn T là người dân tộc thiểu số, cư trú tại địa bàn xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc khu vực III, khu vực II, khu vực I theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Tại phiên tòa, bị cáo đề nghị được miễn án phí. Do đó, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xét miễn án phí đối với bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Liên quan trong vụ án có nam thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được lý lịch của người này, nên không có cơ sở để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về áp dụng pháp luật:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2. Về tội danh và hình phạt:

* Tuyên bố: Lò Văn T (tên gọi khác: Không)

Phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lò Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 15/12/2019

3. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,03 ma túy, loại: Heroine (mẫu vật hoàn lại sau giám định), trong phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh số: 997/GĐMT; 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng, bên ngoài có ghi chữ nước ngoài.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 65/THA ngày 27/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, T Quảng Ninh).

4. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lò Văn T được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Công an tp Móng Cái;
- Thi hành án;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hồng

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Trần Thị Hồng

Nơi nhận:

- TAND T Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND T Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Công an tp Móng Cái;
- Thi hành án;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hồng

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND T Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Công an tp Móng Cái;
- Thi hành án;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND T Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND T Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Công an tp Móng Cái;
- Thi hành án;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hồng

